

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HS-ST
Ngày 28 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Xuân và ông Nguyễn Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng đối với bị cáo:

Lăng Văn T, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1993 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lăng Văn V, sinh năm 1964 và bà Hà Thị T, sinh năm 1962; vợ: Lô Thị Kim O, sinh năm 1995; con: Có 01 con sinh năm 2012; tiền án:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2017/HSST ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, án phí hình sự 200.000 đồng, án phí dân sự 820.000 đồng, bồi thường dân sự 16.450.000 đồng, ngày 31/12/2019, chấp hành xong hình phạt tù, đã chấp hành xong án phí, chưa bồi thường dân sự.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST ngày 27/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, án phí 200.000 đồng, ngày 03/12/2021 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 10/10/2022, chấp hành xong án phí.

Tiền sự: Không; nhân thân: Có 02 tiền án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 07/6/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trương Văn C, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lăng Văn T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 07/6/2023, do muốn sử dụng ma túy nên Lăng Văn T đi xe khách từ nhà tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến ngã tư thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy. Đến nơi, T mua 500.000 đồng với một người đàn ông không quen biết được 01 túi nilon bên trong có 05 gói giấy màu trắng đều đựng ma túy. Sau đó, T cất vào nếp gấp ống quần bên trái rồi đi xe ô tô về. Khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn ngã tư khu A, thị trấn H, huyện H, Lăng Văn T bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói nilon bên trong có 05 gói giấy màu trắng cùng kích thước bên trong đựng chất cục bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 634/KL-KTHS ngày 09/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất cục bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,119 gam.

Phiếu xét nghiệm ngày 07/6/2023 xác định Lăng Văn T dương tính với ma túy Heroin.

Vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm: Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo mua để sử dụng cho bản thân; 01 túi nilon và 05 gói giấy màu trắng đựng ma túy.

Đối với người bán ma túy, do bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 04 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lăng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lăng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng liên quan đến việc phạm tội.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Lãng Văn T là người sử dụng trái phép chất ma túy, đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích. Ngày 07/6/2023, T đi từ nhà đến ngã tư thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua 500.000 đồng ma túy Heroin để sử dụng. Khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, khi về đến khu vực ngã tư khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Lãng Văn T bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,119 gam ma túy Heroin. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về ma túy, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo biết ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội để phục vụ nhu cầu của bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án vào năm 2017, 2021 chưa được xóa án tích, bị cáo không có tiền sự nhưng và là đối tượng sử dụng ma túy nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[7] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là công cụ dùng vào việc phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định, 01 túi ni lông miệng kẹp dính có viên đỏ.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lãng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Lãng Văn T 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) túi ni lông miệng kẹp dính có viền đỏ, kích thước (11,5 x 07)cm.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong kín, trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên ngoài có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên và cán bộ giám định, hình dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Hữu Lũng, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2023 giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lăng Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Tuyết